

RÈN KĨ NĂNG SƯ PHẠM TRONG QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN

THS. ĐỖ DUNG HOÀ

Khoa Sư phạm, ĐHQGHN

Quá trình phát triển và hội nhập kinh tế mạnh mẽ như hiện nay đã đặt ra những thách thức mới cho công tác đào tạo giáo viên. Người giáo viên trong thời đại mới phải không ngừng nâng cao trình độ khoa học cơ bản đồng thời không ngừng rèn luyện và hoàn thiện các kĩ năng nghiệp vụ sư phạm dạy học và giáo dục. Hệ thống tri thức và kỹ năng này có thể được hình thành, tích lũy, hoàn thiện qua nhiều năm tháng hoạt động trong lĩnh vực nghề nghiệp, nhưng những nền tảng cơ bản của chúng phải được hình thành ngay từ ban đầu, trong thời gian người sinh viên học trong trường sư phạm. Nói cách khác, trong dạy học hiện đại, trường sư phạm giữ vai trò quyết định trong việc hình thành những cơ sở của phẩm chất và năng lực người giáo viên tương lai. Quá trình nghiên cứu đề tài QS 03-01 và đã đề xuất ra một “*Quy trình và nội dung rèn luyện kỹ năng sư phạm cho sinh viên khoa Sư phạm - Đại học Quốc gia Hà Nội*” là một đóng góp cho công tác này.

Về khái niệm kỹ năng sư phạm (KNSP), hiện nay có hai hướng hiểu kỹ năng:

- **Hướng thứ nhất:** Coi KNSP là thành phần, là điều kiện của năng lực sư phạm. Các tác giả theo xu hướng này như: Tsunesaburo Makiguchi, A.V Petropxki, Phạm Minh Hạc, Đặng Vũ Hoạt, vv...

- **Xu hướng thứ hai:** Coi KNSP là mặt thao tác, mặt kỹ thuật của hành động sư phạm. Nguyễn Như An cho rằng: "KNSP là khả năng thực hiện một số thao tác hay một loạt các thao tác phức tạp của một hành động sư phạm bằng cách lựa chọn và vận dụng những tri thức, cách thức, qui trình đúng đắn".

Về phân loại các KNSP, dựa vào các chức năng của người giáo viên (giảng dạy, giáo dục và nghiên cứu khoa học) có thể chia thành bốn nhóm kỹ năng sau:

Nhóm kỹ năng thiết kế bài dạy gồm:

1. Phân tích nội dung, chương trình môn học.
2. Xác định các kiến thức cơ bản của bài dạy.
3. Xác định kiến thức liên quan tới bài dạy.
4. Dự kiến các phương pháp, phương tiện dạy học phù hợp với nội dung kiến thức cần dạy.
5. Dự kiến trình độ và các hành động của học sinh diễn ra trong bài dạy của mình.
6. Dự kiến các tình huống có thể xảy ra trong giờ dạy.
7. Phân phối thời gian cho các kiến thức cần dạy.

Nhóm kỹ năng tổ chức dạy học trên lớp gồm:

1. Đọc, viết, vẽ, diễn đạt ý của mình để người khác hiểu.
2. Diễn đạt nội dung dạy học bằng ngôn ngữ của mình.
3. Gọi mở, dẫn dắt học sinh vào bài học.
4. Tạo ra các tình huống chưa đựng kiến thức dạy học.
5. Tổ chức học sinh tìm kiếm kiến thức qua các hình thức học tập ngoài nghe giảng.
6. Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp.
7. Lựa chọn và dụng phương tiện dạy học
8. Biểu diễn thí nghiệm, thực nghiệm.
9. Kỹ năng bao quát lớp.
10. Phân phối thời gian thực tế cho các hoạt động của mình và của học sinh trên lớp.
11. Giải quyết các tình huống phát sinh trên lớp trong giờ dạy.
12. Ra câu hỏi, kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh.

Nhóm kỹ năng giao dục học sinh gồm:

1. Nhận biết tâm lý học sinh qua các dấu hiệu khác nhau.
2. Nhận ra các nhóm nhỏ trong tập thể học sinh.

3. Sử dụng các biện pháp sư phạm để giáo dục học sinh.
4. Đánh giá hiệu quả tác động của mình tới học sinh.
5. Tổ chức các hoạt động tập thể của học sinh.
6. Cảm hoá học sinh bằng năng lực và phẩm chất nhân cách của mình.
7. Kết hợp với cha mẹ học sinh và đồng nghiệp trong giáo dục học sinh.
8. Làm chủ hành vi của mình trong quan hệ với học sinh, với cha mẹ các em và với đồng nghiệp.
9. Khéo léo đối xử sư phạm với học sinh, với cha mẹ các em và với đồng nghiệp.

Các kỹ năng tập dượt nghiên cứu khoa học:

1. Phân tích, nhận xét công việc của người khác.
2. Kiểm soát, đánh giá, điều khiển và điều chỉnh hoạt động của bản thân.
3. Phát hiện vấn đề nảy sinh trong tri thức khoa học và trong thực tiễn giáo dục học sinh.
4. Phát triển vấn đề thành đề tài nghiên cứu.
5. Hình thành đề cương nghiên cứu khoa học.
6. Tổ chức nghiên cứu đề tài.
7. Ứng dụng những thông tin, kết quả nghiên cứu vào thực tiễn dạy học và giáo dục.

Về những yêu cầu của việc rèn KNSP:

- Hệ thống các KNSP được hình thành và rèn luyện cần phù hợp với mục tiêu đào tạo của trường sư phạm.
- Những KNSP phải được rèn luyện thường xuyên trong mọi hoạt động sư phạm của nhà trường, tạo thành một hệ thống rèn luyện nghiệp vụ với nhiều hình thức đa dạng.
- Những KNSP cần được hình thành trên cơ sở nhận thức lí luận, đồng thời vận dụng lý thuyết vào hành động để hình thành kỹ năng, kỹ xảo và có kế hoạch cụ thể.

Về điều kiện để hình thành KNSP cho sinh viên:

- Người sinh viên cần tự giác nhận thức được nhu cầu và sự cần thiết nắm kỹ năng, kỹ xảo sư phạm, từ đó tạo dựng động cơ, hứng thú, ham thích rèn luyện và cố gắng tập trung rèn luyện đạt kết quả.

- Người sinh viên cần hiểu biết đầy đủ căn kē về các KNSP, biết mục đích, yêu cầu, nội dung và cách thức thực hiện các KNSP, cần được quan sát thông qua trình bày mẫu (kỹ năng) của người hướng dẫn.

- Luyện tập có hệ thống và liên tục trong các điều kiện khác nhau từ đơn giản đến phức tạp theo những con đường cần thiết.

- Phải biết kiểm tra và tự kiểm tra để điều chỉnh hành động của mình, đáp ứng được yêu cầu của việc rèn luyện KNSP.

Về hình thức triển khai các nội dung rèn KNSP:

- *Hình thức rèn KNSP tích hợp:* Người giáo viên cần phải sử dụng hình thức rèn tích hợp các nội dung rèn KNSP để tận dụng tối đa thời gian giảng dạy cũng như là phát huy tối đa sức làm việc của giáo viên và sinh viên.

- *Hình thức triển khai trên lớp học:* Với thời lượng hạn chế, có những nội dung giáo viên cho sinh viên rèn luyện ngay trên lớp, hình thành kỹ năng trực tiếp có sự điều chỉnh trực tiếp của giáo viên và bạn bè. Còn có những hình thức khác do giáo viên giao cho học sinh tự luyện tập, tuy nhiên có định hướng rõ ràng.

- *Hình thức tự rèn luyện:* Rèn kỹ năng cần có thời gian lâu dài và tính tự nguyện cao, vì vậy, đòi hỏi sinh viên phải biết tự luyện tập, tự hoàn thiện bản thân mình. Với những nội dung đòi hỏi rèn luyện lâu dài, giáo viên giao cho sinh viên đồng thời định hướng cho sinh viên luyện tập tại nhà.

Về các bước tiến hành rèn KNSP:

- *Hướng dẫn lý thuyết:* Trong quá trình hình thành các KNSP, tri thức có vai trò quan trọng, nhận thức càng đầy đủ, tích cực, kỹ năng càng được nhanh chóng hoàn thiện sớm hơn. Vì vậy, giáo viên cần cung cấp những tri thức rõ ràng về mục đích, tính chất bài luyện tập, tri thức về hành động cần nắm vững, người học cần ghi nhớ kỹ mục đích, điều kiện, quy trình của việc thực hiện hành động.

- *Làm mẫu:* Giáo viên thao tác mẫu, sinh viên quan sát mẫu nhiều lần, giải thích các thao tác và ý nghĩa của thao tác, những quy định, điều kiện của hành động, những điều cần tránh.

- *Sinh viên xây dựng kế hoạch thực hiện:* Căn cứ vào những tri thức

về cách tiến hành hoạt động và biểu tượng về những thao tác, sinh viên vạch cho mình kế hoạch cách thức, thứ tự các thao tác thực hiện.

- *Thực hành và luyện tập*: Sinh viên lặp lại các thao tác như thao tác mẫu của giáo viên và luyện tập các thao tác đó trong những tình huống khác nhau.

- *Tự kiểm tra*: Sinh viên tiến hành so sánh, đối chiếu với các thao tác mẫu, phát hiện ra các thiếu sót, phân tích nguyên nhân dẫn đến sai lầm trong hành động và sửa chữa. Trong các bước này sự đánh giá kịp thời, chính xác chất lượng thao tác có tác dụng lớn đối với việc củng cố hành động. Nếu thao tác đúng sẽ được củng cố, những thao tác không đúng, sai lầm sẽ được khắc phục kịp thời.

- *Thao tác sáng tạo*: Việc hình thành kỹ năng sư phạm là phải tiến hành hành động sư phạm (các thao tác) trong các tình huống sư phạm khác nhau, tức là biết vận dụng một cách linh hoạt mềm dẻo vào hoàn cảnh, tình huống mới. Vì vậy giáo viên phải xây dựng các tình huống khác nhau để người học giải quyết.

Trong quá trình học tập và rèn nghề tại trường sư phạm, nếu sinh viên nắm vững được hệ thống các kỹ năng cần thực hành, hiểu được những yêu cầu và điều kiện cho việc rèn các kỹ năng, thực hành có hiệu quả theo từng bước hình thành kỹ năng dưới những hình thức phù hợp thì chắc chắn sinh viên sẽ có nền tảng vững chắc cho quá trình hoàn thiện các kỹ năng, góp phần ngày càng nâng cao trình độ và năng lực sư phạm cho bản thân trong hoạt động nghề nghiệp sau này.

Tài liệu tham khảo

1. A.A.Xmiêcnôp, A.N.Lêôngchep, X.L.Rubinxten, B.M.Chiêplôp (chủ biên): *Tâm lý học*. Tập II. Nxb. Giáo dục Hà Nội. 1975.
2. A.G.Côvaliôp. *Tâm lý học cá nhân*. Tập II. Nxb. Giáo dục. 1971, tr. 90.
3. Allanpease. *Ngôn ngữ của cử chỉ trong giao tiếp*. Nxb. Văn Nghệ, Tp. HCM, 2001.
4. Phạm Minh Hạc. *Tâm lý học*. Sđd.
5. K.K.Platôlôp. *Bàn về hệ thống tâm lý học*. Bản tiếng Việt (in Rônêô). ĐHSP Hà Nội I. 1978, tr. 214

6. N.M IaKoblep, *Phương pháp và kĩ thuật lên lớp trong trường phổ thông*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 1983.
7. R. Fischer (1992). *Teaching children to Think*. Simon & Schuster Education.
8. Trần Trọng Thuỷ (chủ biên): *Tâm lí học*. Nxb. Giáo dục. Hà Nội. 2000, tr. 87.
9. V.A. Cruchetxki: *Những cơ sở của tâm lí học sư phạm*. Tập II. Nxb. Giáo dục Hà Nội. 1980).